

Số: /2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chi tiết về việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khu vực TOD đối với đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương và phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường sắt số 95/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15;

Xét Tờ trình số 347/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết về việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khu vực TOD đối với đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương và phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 349/BC-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ tám (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định chi tiết về việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khu vực TOD đối với đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương và phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết khoản 1 Điều 25 Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 đối với các nội dung sau:

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khu vực TOD đối với đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Việc lập, thẩm định, phê duyệt phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khu vực TOD đối với đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương

trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và việc lập, thẩm định, phê duyệt Phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài khác có liên quan.

Điều 3. Chỉ tiêu được phép điều chỉnh khi lập quy hoạch khu vực TOD

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chức năng sử dụng các khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất được phép điều chỉnh khi lập quy hoạch khu vực TOD bao gồm:

1. Được phép ưu tiên sử dụng đất hỗn hợp, phát triển tích hợp theo chiều đứng, bố trí không gian ngầm để nâng cao hiệu quả sử dụng đất trong khu vực TOD.

2. Hệ số sử dụng đất được phép điều chỉnh tăng tối đa 1,5 lần so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn.

3. Điều chỉnh để tăng mật độ mạng lưới đường bộ, hệ thống cơ sở hạ tầng, không gian mở (quảng trường, vườn hoa, công viên,...) và không gian cho người đi bộ, xe đạp, đảm bảo tiếp cận thuận tiện, an toàn, thông suốt từ nhiều hướng.

Điều 4. Phạm vi nghiên cứu, ranh giới quy hoạch khu vực TOD

1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch khu vực TOD bao gồm nhà ga, đề-pô và vùng phụ cận được xác định trên cơ sở điều kiện thực tế về sử dụng đất, kết nối giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, địa hình, ranh giới hành chính và yêu cầu phát triển do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tổ chức lập quy hoạch khu vực TOD phải phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã, phường liên quan rà soát quỹ đất và hiện trạng sử dụng để lập quy hoạch khu vực TOD.

Điều 5. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch khu vực TOD

1. Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch khu vực TOD được thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, pháp luật có liên quan. Phạm vi khu vực TOD đã xác định trong quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu đô thị và nông thôn được phê duyệt, không phải thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch.

2. Trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch khu vực TOD:

a) Cơ quan, tổ chức lập quy hoạch: Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc nhà đầu tư được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư;

b) Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng;

c) Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 6. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương

1. Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, pháp luật về đường sắt, pháp luật khác có liên quan.

2. Trách nhiệm lập, thẩm định, phê duyệt phương án tuyến công trình, vị trí công trình, tổng mặt bằng tuyến đối với đường sắt địa phương

a) Cơ quan, tổ chức lập: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ hoặc chủ đầu tư dự án đường sắt, dự án đường sắt theo mô hình TOD;

b) Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng;

c) Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 10 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ tám (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 23 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Xây dựng (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin và Dịch vụ sự nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương